



07-2019

Hướng dẫn kiểm tra phát sinh và số dư trên Báo cáo tài chính

Sơ lược

Hãng kiểm toán Es-Glocal xin chia sẻ cùng các bạn chi tiết cách kiểm tra số phát sinh và số dư trên Báo cáo tài chính sau khi các bạn đã nhập số liệu từ chứng từ vào phần mềm kế toán.

Hướng dẫn kiểm tra số dư trên BCTC



TK kế toán

Số dư cuối kỳ

Phát sinh trong kỳ

TK 111	<ul style="list-style-type: none">▪ Không có số dư bên Có;▪ Xem lại số dư từng thời điểm xem có bị âm hay không?▪ Đối chiếu số dư trên sổ quỹ với biên bản kiểm kê tại ngày cuối năm của đơn vị.	<ul style="list-style-type: none">▪ Những nghiệp vụ phát sinh mua hàng hóa, dịch vụ đối ứng với các TK 331, 642, 152... có chi trên 20 triệu hay không? Nếu có cần xem lại xem có chi cho hóa đơn trên 20 triệu hay không?
TK 112	<ul style="list-style-type: none">▪ Không có số dư bên Có;▪ Đối chiếu số dư trên sổ của từng ngân hàng với sao kê cuối năm của Ngân hàng đó;▪ Kiểm tra xem đã đánh giá cuối kỳ với những khoản tiền gửi có gốc ngoại tệ chưa? <p><i>Note: Khoản thấu chi ngân hàng không được ghi âm trên tài khoản tiền gửi ngân hàng mà được phản ánh tương tự như khoản vay ngân hàng.</i></p>	<ul style="list-style-type: none">▪ Đối chiếu số phát sinh của từng ngân hàng trên sổ kế toán với số phát sinh trên sổ phụ từng tháng của từng ngân hàng;▪ Kiểm tra lại đối với những nghiệp vụ phát sinh chênh lệch tỷ giá lớn;▪ Note lại các khoản chênh lệch tỷ giá khi đánh giá ngoại tệ cuối kỳ để loại thu nhập hoặc chi phí khi xác định thuế TNDN.
TK 121, 128	<ul style="list-style-type: none">▪ Không có số dư bên Có.▪ Đối chiếu số dư của từng loại chứng khoán kinh doanh, các khoản đầu tư với xác nhận của những khoản đó; <p><i>Note: Các khoản đầu tư có thời hạn dưới 03 tháng từ thời điểm cuối năm lập BCTC tới thời điểm đáo hạn thì note lại để trình bày lên chỉ tiêu "Các khoản tương đương tiền"</i></p>	<ul style="list-style-type: none">▪ Kiểm tra lại đối với các nghiệp vụ phát sinh lớn xem hạch toán đúng hay chưa?▪ Với những khoản đã lâu không phát sinh hoặc không có xác nhận cần xem lại thời gian đáo hạn cũng như kiểm tra về tính chính xác của các số dư đó.

Hướng dẫn kiểm tra số dư trên BCTC



TK kế toán

Số dư cuối kỳ

Phát sinh trong kỳ

- | | | |
|--------------|---|--|
| TK 131 | <ul style="list-style-type: none">▪ Có thể có số dư bên Nợ hoặc bên Có;▪ Đối chiếu số dư của từng khách hàng với biên bản đối chiếu công nợ, thư xác nhận;▪ Kiểm tra xem đã đánh giá cuối kỳ với những khoản phải thu có gốc ngoại tệ chưa?▪ Các khoản dư bên Có TK 131 cần kiểm tra lại hợp đồng xem có đúng là khoản ứng trước tiền hàng không? | <ul style="list-style-type: none">▪ Kết hợp với phần doanh thu để kiểm tra phát sinh trong kỳ. Chi tiết kiểm tra xem hướng dẫn lưu ý tại TK 511;▪ Note lại các khoản chênh lệch tỷ giá khi đánh giá ngoại tệ cuối kỳ để loại thu nhập hoặc chi phí khi xác định thuế TNDN. |
| TK 133 | <ul style="list-style-type: none">▪ Không có số dư bên Có;▪ Nếu cuối kỳ kế toán TK 133 còn số dư bên Nợ thường khớp với chỉ tiêu 41 trên tờ khai thuế GTGT. Nếu chênh lệch cần tìm hiểu rõ nguyên nhân. | <ul style="list-style-type: none">▪ Kiểm tra xem tháng/quý (theo kỳ kê khai) đã kết chuyển thuế GTGT hay chưa?▪ Đối chiếu tờ khai thuế GTGT tháng/quý với số phát sinh trên sổ xem có chênh lệch không? Tìm hiểu rõ nguyên nhân. |
| Hàng tồn kho | <ul style="list-style-type: none">▪ Không có số dư bên Có.▪ Đối chiếu số dư của từng mã vật tư, hàng hóa tại ngày cuối năm với biên bản kiểm kê cuối năm. | <ul style="list-style-type: none">▪ Kiểm tra xem Phát sinh Nợ TK 152, 153, 155, 156 đã khớp với NXT cả năm chưa?▪ Nếu tập hợp, tính giá thành qua TK 154 kiểm tra xem Phát sinh Có TK 154 có khớp với Nợ TK 632 hay không? Nếu là thương mại đối chiếu tương tự;▪ NXT kho có mã nào bị âm hay không? Đã xử lý hay chưa? |

Hướng dẫn kiểm tra số dư trên BCTC (tiếp theo)



TK kế toán

Số dư cuối kỳ

Phát sinh trong kỳ

TK 211, 213

- Không có số dư bên Có
- Đối chiếu số dư cuối năm với Nguyên giá TSCĐ trên bảng tính khấu hao xem đã khớp chưa?

- Kiểm tra xem Phát sinh bên Nợ đã khớp với nguyên giá TSCĐ những tài sản tăng trong năm trên bảng tính khấu hao hay chưa?
- Kiểm tra xem Phát sinh bên Có đã khớp với nguyên giá TSCĐ những tài sản đã ghi giảm trong năm hay chưa?
- Các TSCĐ tăng, giảm trong năm đã đầy đủ hồ sơ tương ứng hay chưa?

TK 214

- Chỉ có số dư bên Có;
- Đối chiếu số dư cuối năm với Hao mòn lũy kế TSCĐ trên bảng tính khấu hao xem đã khớp chưa?

- Trong năm đã phân bổ TSCĐ chưa? Kiểm tra lại số phân bổ trong năm trên sổ kế toán (PS Có TK 214) và trên bảng tính khấu hao đã khớp nhau hay chưa?
- Với những TSCĐ ghi giảm trong năm thì số ghi giảm bên Nợ TK 214 và số khấu hao lũy kế đến thời điểm ghi giảm có khớp nhau không?

TK 242

- Không có số dư bên Có;
- Đối chiếu số dư cuối năm với GTCL trên bảng tính phân bổ công cụ dụng cụ đã khớp chưa?

- Kiểm tra xem Phát sinh bên Nợ đã khớp với giá trị những tài sản tăng trong năm trên bảng tính phân bổ hay chưa?
- Phát sinh Có TK 242 đã khớp với bảng tính phân bổ hay chưa?

TK 229

- Chỉ có số dư bên Có;

- Kiểm tra xem các khoản Công nợ, Hàng tồn kho, Đầu tư tài chính...có cần trích lập dự phòng hay không?

Hướng dẫn kiểm tra số dư trên BCTC (tiếp theo)



TK kế toán

Số dư cuối kỳ

Phát sinh trong kỳ

TK 331

- Có thể có số dư bên Nợ hoặc Bên Có;
- Đối chiếu số dư cuối năm của các nhà cung cấp với biên bản đối chiếu công nợ hoặc thư xác nhận cuối năm;
- Kiểm tra xem những khoản phải trả có gốc ngoại tệ đã đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối năm chưa?
- Với những nhà cung cấp có số dư bên Nợ cần kiểm tra lại hợp đồng xem có điều kiện ứng trước tiền hàng hay không?

TK 333

- Có thể có số dư bên Nợ hoặc Bên Có; Đối với số dư bên Nợ cần xem xét đó là những nào?
- TK 33311: Đối chiếu tương tự như TK 133. Lưu ý nếu TK 33311 có số dư thì thường bằng chỉ tiêu 40 trên tờ khai thuế GTGT;
- TK 33312, TK 3333 thường có số dư =0;
- TK 3334, TK 3335, TK 3338 có thể có cả số dư bên Nợ và số dư bên Có.

- Kiểm tra lại phát sinh của những nhà cung cấp có số phát sinh lớn;
- Kiểm tra lại một số mã công nợ của khách hàng mà nghi ngờ số dư có sai sót bằng việc đối chiếu với hóa đơn, các chứng từ thanh toán;
- Kiểm tra lại với những khoản thanh toán tiền mặt trên 20 triệu đồng xem có thanh toán cho các hóa đơn có giá trị trên 20 triệu hay không?

- Khi lập giấy nộp tiền cho các khoản thuế trong năm lưu ý mã chương cũng như đơn vị thu;
- TK 33311: Đối chiếu số hạch toán trên sổ với số phát sinh trên tờ khai thuế.
- TK 3334: Đã loại các khoản chi phí không được trừ chưa? Có được chuyển lỗ không? Có phát sinh **thu nhập tính thuế > 0** không? Nếu có đã tạm nộp thuế TNDN chưa?
- TK 3335: Đơn vị có phát sinh thuế TNCN hay không? Kiểm tra lại việc tính thuế TNCN xem đã hợp lý chưa? Tham chiếu sang TK 334 để kiểm tra việc tính thuế TNCN trong năm nếu có.

Hướng dẫn kiểm tra số dư trên BCTC (tiếp theo)



TK kế toán

Số dư cuối kỳ

Phát sinh trong kỳ

- | TK kế toán | Số dư cuối kỳ | Phát sinh trong kỳ |
|------------------|---|--|
| TK 334 | <ul style="list-style-type: none">▪ Có thể có số dư bên Nợ hoặc Bên Có;▪ Kiểm tra xem số dư lương năm trước đã được thanh toán hết trước 31.03 hay chưa?▪ Thường số dư TK 334 cuối năm tài chính bằng số lương chưa thanh toán của tháng cuối cùng trong năm tài chính; | <ul style="list-style-type: none">▪ Đã làm hợp đồng lao động chưa? Các cá nhân có đủ mã số thuế hết chưa? Những cá nhân giảm trừ gia cảnh đã đăng ký người phụ thuộc hết chưa? Có đầy đủ hồ sơ chưa?▪ Trong năm có chi thưởng ngày lễ, chi trang phục không? Đã làm quyết định và danh sách đi kèm chưa? |
| TK 338 (2,3,4,6) | <ul style="list-style-type: none">▪ Số dư các khoản BHXH cuối năm đã khớp với thông báo BHXH cuối năm nay chưa? | <ul style="list-style-type: none">▪ Kiểm tra việc tính trích đóng BHXH vào chi phí của đơn vị;▪ Đối chiếu thông báo BHXH hàng tháng với số hạch toán hàng tháng của đơn vị trên sổ kế toán. |
| TK 341 | <ul style="list-style-type: none">▪ Không có số dư bên Nợ;▪ Đối chiếu số dư TK 341 cuối năm chi tiết cho từng cá nhân, ngân hàng... với số dư theo xác nhận của từng cá nhân, ngân hàng đó;▪ Đã đánh giá lại khoản vay có gốc ngoại tệ hay chưa? | <ul style="list-style-type: none">▪ Vay cá nhân đã làm hợp đồng vay chưa? Có lãi suất không? Nếu có khi trả lãi đã tính thuế TNCN hay chưa? (5%);▪ Nếu có khoản vay dài hạn từ nước ngoài (Ngân hàng nước ngoài, Công ty mẹ...) đã làm thủ tục đăng ký với ngân hàng nhà nước hay chưa?▪ Các khoản lãi vay có bị loại khỏi chi phí không được trừ theo thông tư 96/2015/TT-BTC và Nghị định 20/2017/NĐ-CP hay không? Note lại để loại khỏi chi phí nếu có. |

Hướng dẫn kiểm tra số dư trên BCTC (tiếp theo)



TK kế toán

Số dư cuối kỳ

Phát sinh trong kỳ

- | TK kế toán | Số dư cuối kỳ | Phát sinh trong kỳ |
|-------------------------------|---|---|
| TK 411 | <ul style="list-style-type: none">Không có số dư bên Nợ; | <ul style="list-style-type: none">Trong năm đơn vị có tăng vốn hay không? Thời hạn góp vốn có đúng quy định không?Có đầy đủ bộ hồ sơ góp vốn không? |
| TK 511, TK 632 | <ul style="list-style-type: none">Không có số dư đầu năm và cuối năm tài chính; | <ul style="list-style-type: none">Đã đối chiếu doanh thu ghi nhận trong năm trên sổ với tờ khai thuế GTGT hàng tháng/quý chưa? Có chênh lệch gì không?Các nghiệp vụ ghi nhận doanh thu đã được ghi nhận giá vốn đầy đủ chưa? Có nghiệp vụ nào mà giá vốn ghi nhận cao hơn doanh thu không? Giải thích.Tham chiếu ngược lại phần hàng tồn kho để kiểm tra việc ghi nhận giá vốn đúng và đầy đủ hay chưa? |
| TK doanh thu, chi phí còn lại | <ul style="list-style-type: none">Không có số dư đầu năm và cuối năm tài chính; | <ul style="list-style-type: none">Chi phí hạch toán vào những TK 641, TK 642, TK 811 có hợp lý không? Có chi phí nào;Note lại các khoản chi phí bị loại để loại khỏi chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN; |
| TK 821 | <ul style="list-style-type: none">Không có số dư đầu năm và cuối năm tài chính; | <ul style="list-style-type: none">Số phát sinh bên nợ của TK này sẽ bằng số thuế phải nộp trên tờ khai quyết toán thuế TNDN. |

Thông tin liên hệ

Bản tin chỉ được sử dụng cho mục đích tham khảo. Hãng Kiểm toán ES-GLOCAL không chịu trách nhiệm về các sai sót trong bản tin này, cũng như các tổn thất gây ra do việc sử dụng các thông tin từ Bản tin này mà không có ý kiến tư vấn chính thức từ Hãng Kiểm toán ES-GLOCAL trước khi thực hiện.

Xin liên hệ với các chuyên gia tư vấn **chuyên nghiệp** của chúng tôi nếu quý vị có nhu cầu cần sử dụng các thông tin từ Bản tin này hoặc cần sự trợ giúp của Hãng Kiểm toán ES-GLOCAL. Các bạn có thể xem thêm chi tiết tại Website: www.es-glocal.com

Nguyễn Hồng Hải (CPA, CPTA, Valuer)

Phó Tổng giám đốc, tư vấn thuế cao cấp



024 6666 33 69 (Ext: 401)



0971 956 956



hai.nguyen@es-glocal.com

Nguyễn Đình Viên (CPA, CPTA)

Trưởng phòng kiểm toán, tư vấn thuế



024 6666 33 69 (Ext: 301)



0965 446 382



vien.nguyen@es-glocal.com

